

**TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 187 /TB-CTHADS

Đồng Tháp, ngày 04 tháng 3 năm 2025

THÔNG BÁO
Về việc lựa chọn tổ chức bán đấu giá tài sản

Căn cứ khoản 2 Điều 101 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Bản án số 03/2022/KDTM-ST ngày 30 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long;

Căn cứ Quyết định ủy thác số 48/QĐ-CCTHADS ngày 19 tháng 01 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long;

Căn cứ Quyết định thi hành án số 203/QĐ-CTHADS ngày 20 tháng 02 năm 2024 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp;

Căn cứ Quyết định cưỡng chế thi hành án số 11/QĐ-CTHADS ngày 23 tháng 4 năm 2024 của Chấp hành viên Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp;

Căn cứ Biên bản về việc kê biên, xử lý tài sản ngày 26 tháng 11 năm 2024 của Chấp hành viên Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp;

Căn cứ Chứng thư thẩm định giá số 0015/25.02/THA/DTH ngày 13 tháng 02 năm 2025 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Thẩm định giá HTH,

Do đương sự không thỏa thuận tổ chức đấu giá tài sản, Chấp hành viên Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp, địa chỉ: số 07, đường Lê Văn Chánh, Phường 1, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp cần lựa chọn tổ chức bán đấu giá để ký hợp đồng dịch vụ bán đấu giá các tài sản đã kê biên sau:

1. Quyền sử dụng đất thửa đất số 259, tờ bản đồ số 20 và tài sản gắn liền với đất tọa lạc tại khóm 3, Phường 1, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp. Mục đích sử dụng: Đất ở 148,1m², Đất trồng cây lâu năm 37,8m². Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp: 25m² do bà Nguyễn Nguyệt Tuyết Ngân và ông Đỗ Thanh Hùng đứng tên.

2. Quyền sử dụng đất thửa đất số 260, tờ bản đồ số 20 và tài sản gắn liền với đất tọa lạc tại khóm 3, Phường 1, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp. Mục đích sử dụng: Đất ở 160,1m², Đất trồng cây lâu năm 40,4m². Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp: 25m² do bà Nguyễn Nguyệt Tuyết Ngân và ông Đỗ Thanh Hùng đứng tên.

Toàn bộ diện tích đất kê biên được tính theo Sơ đồ mảnh trích đo địa chính (trích lục bản đồ địa chính) do Công ty Cổ phần tư vấn đầu tư xây dựng NN cung cấp.



3. Các công trình trên xây dựng đất và tài sản gắn liền với đất:

3.1. Nhà bán hàng, mái che trụ xăng giáp đường Hùng Vương:

Xây dựng khoảng năm 2016; nhà bán hàng cấp IV, khung bê tông cốt thép, tường sơn P, nền lát ceramic, cửa đi cửa sổ nhôm kính. Trần nhựa, không trang trí mặt tiền, mái tôn sóng vuông; mái che trụ xăng và bể ngầm khung thép hình mái tôn sóng vuông. khung che di động thép hình.

Cấu kiện	Diện tích (m ²)	Giá (đồng/m ²)	Thành tiền (đồng)
Mái tôn sóng vuông	50,22	4.517.200	226.853.784
Nền lát ceramic	50,22	63.250	3.176.415
Trần tấm nhựa	50,22	28.750	1.443.825
Không trang trí mặt tiền	50,22	-48.300	-2.425.626
Tường sơn nước	50,22	200.100	10.049.022
Mái che tôn sóng vuông khu bán trụ xăng	198,86	316.250	62.889.475
Khung thép hình	198,86	289.800	57.629.628
Khung che di động thép hình	21,60	289.800	6.259.680
Mái che tôn sóng vuông bể ngầm	28,21	316.250	8.921.413
Nguyên giá			374.797.616
Chất lượng còn lại khoảng	50,00%		187.398.808 đ

Ghi chú: Nhà bán hàng có hệ thống chống sét cổ điển

3.2. Đan bể ngầm, sân đan bê tông, sân đường xây dựng khoảng năm 2016; xây tường 100 xung quanh, đan bể ngầm bê tông cốt thép

Cấu kiện	Diện tích (m ²)	Giá (đồng/m ²)	Thành tiền (đồng)
Sân đan bê tông cốt thép	327,04	253.000	82.739.855
Đan bể ngầm	2,82	6.268.650	17.683.862
Tường xây 100 bể ngầm phần trên	15,30	207.000	3.167.100
Tường xây 100 bể ngầm phần dưới	36,60	207.000	7.576.200
Nguyên giá			111.167.017
Chất lượng còn lại khoảng	60,00%		66.700.210 đ

3.3. Tường rào: Xây dựng khoảng năm 2016; tường rào xây gạch, khung bê tông cốt thép và khung thép lười B40, khung thép hình lười B40 bể ngầm.

Cấu kiện	Diện tích (m ²)	Giá (đồng/m ²)	Thành tiền (đồng)
Tường rào xây gạch khung BTCT	197,00	1.493.850	294.288.450

Rào trước khung thép lưới B40 (05 khung)	34,00	223.100	7.585.400
Khung thép lưới B40 bể ngầm	19,13	223.100	4.266.788
Nguyên giá			306.140.638
Chất lượng còn lại khoảng	40,00%		122.456.255 đ

3. 4 Nhà vệ sinh phòng: Xây dựng khoảng năm 2016; tường sơn P, nền láng xi măng, cửa đi sắt kính. mái tôn sóng vuông.

Cấu kiện	Diện tích (m ²)	Giá (đồng/m ²)	Thành tiền (đồng)
Mái tôn sóng vuông	2,54	7.177.150	18.194.075
Không trần	2,54	-181.700	-460.610
Không ốp gạch	2,54	-1.094.000	-2.773.290
Nền láng xi măng	2,54	-191.000	-484.185
Móng cột gạch	2,54	-554.000	-1.404.390
Cửa sắt kính	2,54	221.000	560.235
Nguyên giá			13.631.836
Chất lượng còn lại khoảng	30,00%		4.089.551 đ

3.5. Bồn chứa nhiên liệu:

- Số lượng bồn: 02 bồn
- Tổng sức chứa: 28 m³

Ghi chú: Tại thời điểm kê biên, các bồn chứa đều trống, không chứa lượng xăng/dầu hay bất kỳ chất lỏng nào khác.

3.6. Trụ bơm xăng/dầu:

- Số lượng trụ bơm: 04 trụ bơm,
- Loại trụ bơm: tất cả các trụ bơm đều là trụ bơm đơn

Ghi chú: Tại thời điểm kê biên, mỗi trụ bơm đều còn đầy đủ các bộ phận bên trong bao gồm: Bộ chỉ thị điện tử, máy bơm, bộ đo lường, bộ phát xung, bộ cấp phát (bộ vòi) – (Tất cả đều chưa kiểm tra chất lượng bên trong)

Đã được Cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp niêm phong, có chữ ký của Chấp hành viên và đóng dấu tròn đỏ của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp. Tổng cộng có: 19 giấy dán niêm phong.

Giá khởi điểm: 10.823.871.734 đồng (Bằng chữ: Mười tỷ, tám trăm hai mươi ba triệu, tám trăm bảy mươi một nghìn, bảy trăm ba mươi bốn đồng).

Chấp hành viên Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp thông báo để các tổ chức bán đấu giá biết, đăng ký.



Tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản:

1. Có tên trong danh sách các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố.

2. Nhóm tiêu chí về cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá.

3. Nhóm tiêu chí về phương án đấu giá khả thi, hiệu quả.

4. Nhóm tiêu chí về năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản.

5. Nhóm tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định:

5.1 - Trụ sở chính của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản trong phạm vi tỉnh, thành phố nơi có tài sản đấu giá (trường hợp có nhiều tài sản đấu giá ở nhiều tỉnh, thành phố khác nhau thì chỉ cần trụ sở chính của tổ chức hành nghề đấu giá ở một trong số tỉnh, thành phố đó), không bao gồm trụ sở chi nhánh.

5.2 - Có Công chứng viên trực tiếp tham dự phiên đấu giá (có biên bản đấu giá chứng minh kèm theo).

Tổ chức đấu giá tài sản có hồ sơ đăng ký tham gia cung cấp dịch vụ đấu giá tài sản tự chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, chính xác của thông tin đăng ký tham gia lựa chọn.

Các tổ chức đấu giá tài sản tại địa bàn tỉnh Đồng Tháp có đủ điều kiện quy định nêu trên có nhu cầu tham gia, nộp hồ sơ đăng ký thực hiện hợp đồng dịch vụ bán đấu giá tài sản kê biên nêu trên.

Hồ sơ đăng ký bao gồm:

1 -Văn bản tham gia ký kết hợp đồng đấu giá

2 - Hồ sơ năng lực của Công ty bán đấu giá đăng ký tham gia;

3- Biểu giá phí giá dịch vụ đấu giá;

4 - Biểu phí giá dịch vụ Công chứng, dịch vụ thông báo đài để bán đấu giá;

5 -Bản tiêu chí tự chấm điểm của tổ chức đăng ký tham gia bán đấu giá (Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ Tư Pháp);

Thời gian nộp hồ sơ: từ ngày 04 tháng 3 năm 2025 đến hết ngày 06 tháng 3 năm 2025.

Hình thức nộp hồ sơ: Nộp trực tiếp tại trụ sở Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp.

Địa chỉ nộp hồ sơ: số 07, đường Lê Văn Chánh, Phường 1, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (liên hệ Chấp hành viên Bùi Thị Ngọc Kiều – SĐT: 0944.997.068)/.

Nơi nhận:

- Trang thông tin điện tử Cục THADS tỉnh Đồng Tháp;
- Cổng thông tin điện tử quốc gia về ĐGTS;
- Đương sự;
- Viện KSND tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu: VT, HSTHA.

CHẤP HÀNH VIÊN



Bùi Thị Ngọc Kiều



